

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	<p>Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Thiên Lộc (Địa chỉ: Thôn Bàu, Xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội)</p> <p>Đại diện chủ đầu tư: Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Thiên Lộc (Địa chỉ: Thôn Bắc, xã Thiên Lộc, thành phố Hà Nội)</p>
E-ĐKC 1.3	<p>Nhà thầu: _____</p> <p><i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i></p>
E-ĐKC 1.10	Địa điểm dự án: Xã Thiên Lộc, TP Hà Nội
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: Hợp đồng này có hiệu lực ngay sau khi được ký kết và sau khi chủ đầu tư Bàn giao mặt bằng cho Nhà thầu thi công;
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: Cụ thể hóa trong quá trình thương thảo hoàn thiện hợp đồng;
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Cụ thể hóa trong quá trình thương thảo hoàn thiện hợp đồng;
E-ĐKC 5.1	Các trường hợp khác: Không áp dụng;
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Trọn gói;
E-ĐKC 8	<p>Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào mà nhà thầu phải nộp.</p> <p>Đối với loại hợp đồng trọn gói: giá hợp đồng là cố định đối với phạm vi công việc nêu trong hợp đồng và điều khoản tham chiếu.</p>
E-ĐKC 10	<p>10.1. Tạm ứng:</p> <p>- Căn cứ theo kế hoạch vốn được giao, CĐT sẽ tạm ứng tối đa 30% giá trị HĐ (trừ trường hợp được người có thẩm quyền cho tạm ứng ở mức cao hơn) sau khi NT nộp đủ bảo lãnh tạm ứng và được quy định cụ thể trong bước thương thảo, hoàn thiện HĐ. Thời gian có hiệu lực của bảo lãnh tạm ứng hợp đồng phải được kéo dài cho đến khi Chủ đầu tư thu hết số tiền tạm ứng. Thời gian nộp bảo lãnh tiền tạm ứng tối đa là 07 ngày kể từ ngày có văn bản yêu cầu của chủ đầu tư. Tiền tạm ứng được thu hồi dần qua các lần thanh toán khối lượng hoàn thành của hợp đồng và đảm bảo thu hồi hết khi giá trị thanh toán đạt 80% giá hợp đồng đã ký;</p> <p>- Tạm ứng có thể được thực hiện nhiều lần nhưng không vượt quá tỷ lệ tạm ứng tối đa. Sau khi hợp đồng có hiệu lực, bên A nhận được bảo lãnh tạm ứng hợp đồng của bên B, trong điều kiện được nhà nước bố trí vốn, Bên A sẽ tiến hành tạm ứng cho Bên B với số tiền tối đa tương ứng khoảng 30% giá trị hợp đồng.</p>

	<p>- Thời gian tạm ứng: Việc tạm ứng được thực hiện sau khi hợp đồng có hiệu lực và chủ đầu tư đã nhận được bảo lãnh tạm ứng hợp đồng của nhà thầu (đối với trường hợp phải có bảo lãnh tạm ứng) với giá trị tương đương của khoản tiền tạm ứng;</p> <p>- Mức thu hồi tạm ứng qua các lần thanh toán: khấu trừ một tỷ lệ nhất định trong các khoản thanh toán đến hạn cho Nhà thầu, theo bảng kê tỷ lệ phần trăm công việc đã hoàn thành làm cơ sở thanh toán. Khoản tiền tạm ứng hay hoàn trả tiền tạm ứng sẽ không được tính đến khi định giá các công việc đã thực hiện, các thay đổi hợp đồng, các sự kiện bồi thường, thưởng hợp đồng hoặc bồi thường thiệt hại. Tỷ lệ thu hồi tạm ứng tối thiểu là 20% và do Chủ đầu tư quyết định. Mức thu hồi tạm ứng đảm bảo thu hồi hết khi giá trị thanh toán đạt 80% giá hợp đồng đã ký.</p> <p>10.2. Thanh toán</p> <p>Phương thức thanh toán: Chuyển khoản;</p> <p>Nhà thầu thụ hưởng tạm ứng, thanh toán: Chủ đầu tư chuyển tiền tạm ứng, thanh toán, quyết toán trực tiếp về tài khoản của từng thành viên trong Liên danh nêu trong hợp đồng</p> <p>- Đồng tiền thanh toán: VND.</p> <p>- Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày chủ đầu tư nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ của nhà thầu với điều kiện dự án được cấp có thẩm quyền bố trí vốn.</p> <p>- Số lần thanh toán: Không giới hạn số lần thanh toán.</p> <p>- Tiến độ thanh toán theo tiến độ thanh toán của Nhà thầu thực hiện “Gói thầu số 13: Xây lắp”.</p> <p>- Khối lượng nghiệm thu công tác tư vấn giám sát tương đương tỷ lệ % khối lượng xây lắp hoàn thành.</p> <p>- Giá trị thanh toán công tác tư vấn giám sát do Chủ đầu tư quyết định trên cơ sở kế hoạch vốn và chất lượng, khối lượng công tác tư vấn giám sát mà Nhà thầu thực hiện.</p> <p>Trong vòng 07 ngày làm việc, kể từ ngày chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của nhà thầu, chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu (trong điều kiện được bố trí kế hoạch vốn).</p>
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: Không áp dụng
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: 600 ngày;
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 10 ngày;
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: Không có
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 10 ngày
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ : : _____ [Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT].

E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: Cụ thể hóa trong quá trình thương thảo hoàn thiện hợp đồng;
E-ĐKC 17	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng.</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 2%/ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 12%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>- Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</p>
E-ĐKC 19.1	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của nhà thầu:</p> <p>- Nhà thầu bị phá sản, giải thể hoặc chuyển nhượng hợp đồng cho người hoặc tổ chức khác mà không có sự chấp thuận của chủ đầu tư.</p> <p>- Nhà thầu từ chối thực hiện công việc theo hợp đồng hoặc 30 ngày liên tiếp không thực hiện công việc theo hợp đồng, dẫn đến vi phạm tiến độ thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng, trừ trường hợp được phép của chủ đầu tư.</p> <p>- Số tiền phạt vượt 12% giá trị hợp đồng.</p>
E-ĐKC 20	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của chủ đầu tư:</p> <p>- Chủ đầu tư bị phá sản, giải thể hoặc chuyển nhượng hợp đồng cho người hoặc tổ chức khác mà không có sự chấp thuận của nhà thầu.</p> <p>- Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu sau 30 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của nhà thầu, trừ trường hợp có lý do khách quan của chủ đầu tư.</p>
E-ĐKC 22.2	<p>Giải quyết tranh chấp:</p> <p>- Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải trong thời gian tối đa không quá 28 ngày.</p> <p>- Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 28 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên gửi vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo quy tắc của Việt Nam (hoặc Tòa án nhân dân) theo quy định của</p>

	pháp luật. Quyết định của Trọng tài (hoặc Tòa án nhân dân) là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên;
E-ĐKC 23.1	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ liên lạc của chủ đầu tư: Đại diện chủ đầu tư: Ban quản lý Dự án đầu tư - hạ tầng xã Thiên Lộc <p>Địa chỉ: Thôn Bắc, Xã Thiên Lộc, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: 0966969985 Fax:</p> <p>E-mail: hiepnh.qlda@gmail.com</p> <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu: _____ <p>Điện thoại: _____</p> <p>Fax: _____</p> <p>E-mail: _____</p>